TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 126 /2024/HS- ST
Ngày: 28-6- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa***:** Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Thoại

2. Bà Nguyễn Thị Chấn

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Lưu Đình Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa*:

Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên**.**

Ngày 28/6/2024 tại Phòng xét xử trực tuyến, Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 101/2024/HSST ngày 20/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2024/QĐXXST-HS ngày 13/6/2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN DUY M, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Thôn GL, xã LC, huyện GL, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy L và bà Nguyễn Thị Á; Có vợ là Bùi Thị Phương H, sinh năm 2003, chưa có con. Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Bản án số 177/2023/HS-ST ngày 27/9/2023. Tòa án nhân dân huyện GL, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (chưa được xóa án tích); Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 06/4/2024 đến ngày 12/4/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ – Công an huyện GL. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 20 giờ ngày 01/4/2024, Nguyễn Duy M đi xe ôm đến khu vực D, TT, BN gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01

túi nilông màu trắng bên trong có chứa 02 viên nén màu xám là ma túy “Kẹo” và 01 túi nilông màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma tủy "Ke” với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, trên đường về, M có lấy một ít ma túy “Ke” ra sử dụng tại khu vực đường thuộc khu công nghiệp H, xã LC, huyện GL, Hà Nội. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/4/2024, khi M đang ở nhà thì Công an xã LC cùng với cán sự ma túy của UBND xã LC có đến nhà và mời M lên trụ sở để xét nghiệm nước tiểu. Thấy vậy, M đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an 02 túi nilông có chứa ma túy "Ke", "Kẹo" mà M đang cất giấu bên trong túi quần đùi phía trước bên phải của M. Sau đó, Cơ quan Công an đã lập biên bản, đưa M cùng tang vật về trụ sở để làm việc.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Duy M: 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa 02 viên nén màu xám.

Tại Bản kết luận giảm định số 2687/KL-KTHS ngày 15/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 4,853 gam; 02 viên nén màu xám bên trong 01 túi nilông đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,751 gam.

Đối tượng đã bán ma túy cho bị can Nguyễn Duy M, do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Người lái xe ôm chở bị can Nguyễn Duy M đi mua ma túy, do không xác định được nhân thân và quá trình điều tra M khai việc mua và cất giấu ma túy trên người không nói cho người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa 02 viên nén màu xám thu giữ của Nguyễn Duy M, xác định là vật chứng của vụ án nên chuyển Tòa án để phục vụ xét xử.

Bản Cáo trạng số 96/CT-VKSGL ngày 16/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đã truy tố Nguyễn Duy M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, khoản 5 Điều 65; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Duy M từ

tháng tù đến 30 tháng đến 36 tháng tù, tổng hợp 12 tháng tù cho hưởng án treo, nay chuyển thành án giam, được trừ 6 ngày tạm giữ của bản án số 117/HSST ngày 27/9/2023 về tội Tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có của Tòa án nhân dân huyện GL. Tổng cộng, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 41 tháng 24 ngày đến 47 tháng 24 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy M khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 06/4/2024, tại thôn GL, xã LC, huyện GL, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Duy M đã có hành tảng trữ trái phép 4,853 gam Ketamine và 0,751 gam MDMA nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vi phạm điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản án số 117/2023/HSST ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện GL vừa xét xử bị cáo M, xử phạt 12 tháng tủ cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của án treo, chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là "*tái phạm*" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và 12 tháng tù cho hưởng án treo, nay chuyển thành án giam, tổng hợp với hình phạt của lần phạm tội này theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Thời hạn tạm giữ tại Bản án số 117/2023/HSST ngày 27/9/2023 sẽ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo.

Bị cáo đã nhận thức được ma túy bị nhà nước cấm người dân lưu hành. Bị cáo cũng đã hiểu được tác hại của ma túy làm lây lan dịch bệnh, ảnh hưởng dến kinh tế gia đình và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như Trộm cắp tài sản, cướp tài sản,…; bị cáo vẫn đang chấp hành thời gian thử thách của án treo tại Bản án số

117/2023/HSST ngày 27/9/2023 nhưng bị cáo vẫn cố tình tàng trữ nhiều loại ma túy với số lượng lớn để sử dụng thỏa mãn cơn nghiện của bản thân là thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Duy M, do M không xác định được nhân thân người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

Người lái xe ôm chở Nguyễn Duy M đi mua ma túy, M không biết họ tên, địa chỉ và M khai việc mua và cất giấu ma túy trên người không nói cho người xe ôm này biết, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, nhưng xét thấy bị cáo không có thu nhập do không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số lượng ma túy đã thu giữ của bị cáo sau khi đã trích mẫu giám định.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, khoản 5 Điều 65; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố:

Bị cáo **Nguyễn Duy M** phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Duy M 30 (ba mươi)** tháng tù) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, nay chuyển thành án giam, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/7/2023 đến ngày 01/8/2023, tại Bản án số 117/2023/HSST ngày 27/9/2023 về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của Tòa án nhân dân huyện GL, TP. Hà Nội.

Bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của 02 bản án là 41 tháng 24 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2024.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 4,287gam Ketamine (đã trích mẫu giám định 0,726gam) và 0,371 gam MDMA(đã trích mẫu giám định 0,380gam) (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện GL và Chi cục thi hành án dân sự huyện GL ngày 16/3/2024).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- VKS huyện GL
- VKSND cấp trên trực tiếp
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Oanh